

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 130/2024/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đỗ T**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: **Khu phố V, thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định.**

Bị đơn: Chị **Lê Thị Thanh T1**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: **Khu phố V, thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố Tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Đỗ T** và chị **Lê Thị Thanh T1**.

Quan hệ hôn nhân giữa anh **Đỗ T** và chị **Lê Thị Thanh T1** theo Giấy chứng nhận kết hôn số 87/2014 do Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định chứng nhận ngày 22 tháng 10 năm 2014 chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh **Đỗ T** và chị **Lê Thị Thanh T1** thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh **Đỗ T** và chị **Lê Thị Thanh T1** thống nhất không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng: Anh **Đỗ T** và chị **Lê Thị Thanh T1** thống nhất không yêu cầu chia tài sản chung. Anh

Đỗ T và chị **Lê Thị Thanh T1** thống nhất hiện nay không phải thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản đối với ai khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh **Đỗ T** tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự về ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà anh **Đỗ T** đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001695 ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định nên còn hoàn trả lại cho anh **Đỗ T** số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Diêu Trì, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Công Minh